

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50a/2021/HS-ST
Ngày: 26 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đức Khang.

2. Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1986 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Tổ dân phố x, thị trấn Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962, cả hai hiện trú tại thị trấn Đ, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định; gia đình có 03 anh em, Đ là con thứ hai; có vợ là Tống Thị Thanh Th, sinh năm 1990, hiện trú tại thị trấn Đ, huyện N, tỉnh Nam Định; có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền sự: Ngày 15/11/2020, bị Công an huyện Nghĩa Hưng xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000 đồng, về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”.

Tiền án: Không.

Nhân thân: + Ngày 27/8/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm tù, về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 20/8/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Ngày 25/12/2017 được Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định miễn chấp hành án phạt tù.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị giữ và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 05/02/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng; có mặt.

2. Nguyễn Anh T - Sinh năm 1990 tại thành phố Hải Phòng.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà xx, đường T, phường V, quận C, Thành phố Hải Phòng. Cư trú: Phố H, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971, hiện trú tại phường V, quận C, thành phố Hải Phòng; gia đình có 03 anh em, T là con thứ nhất; có vợ là Trần Thị Nh, sinh năm 1991, hiện trú tại phố H, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền sự: Ngày 15/11/2020, bị Công an huyện Nghĩa Hưng xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000 đồng, về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”.

Tiền án: Không.

Bị cáo Nguyễn Anh T đầu thú, tạm giữ từ ngày 29/01/2021 đến ngày 05/02/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng; có mặt.

* *Người bị hại*: Đoàn Đức V, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm x, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Anh Phạm Đức D, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 27 tháng 01 năm 2021, Phạm Đức D sử dụng điện thoại của Đoàn Văn V gọi điện cho Nguyễn Văn Đ để hỏi mua ma túy, Đ hẹn D đến nhà Đ ở thị trấn Đ để mua bán. Sau đó D và V đi đến nhà Đ, trên đường đi D nói với V sử dụng điện thoại của V để cầm cố lấy tiền mua ma túy, V không đồng ý, nên D và V đi về. Khoảng 17 giờ cùng ngày không thấy D đến, Đ gọi điện lại cho D, lúc này V nghe máy điện thoại, trao đổi qua điện thoại thì Đ và V cãi nhau, thách thức nhau và hẹn gặp nhau ở cổng nhà D để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Đ nhắn tin cho Nguyễn Anh T nói ra nhà đón Đ. Đến khoảng 20 giờ 50 phút, T điều khiển xe ô tô đến gặp Đ. Đ nói T chở ra khu vực TT, xã T để giải quyết công việc. Khoảng 21 giờ, Đ, T đến cổng thuộc xóm xx, xã T, huyện N, Đ thấy D và V

đang ngồi ở gần cổng, Đ bảo T quay xe lại, T dừng xe, Đ lấy 01 đèn pin bằng sắt, hình trụ trong ô tô của T đi xuống xe, dùng đèn pin soi, thấy V đang ngồi cùng với Đ, Đ dùng chân đi giày giả da đá và dùng tay đâm liên tiếp vào vùng mặt anh V. Thấy Đ đánh V, T cũng đi đến dùng chân đi giày màu đen, nhãn hiệu adidas đá và dùng tay đâm liên tiếp nhiều lần vào vùng mặt V, dồn anh V vào chân tường bao nhà dân gần đó làm đầu anh V đập vào cột trụ tường bao nhà dân gây thương tích vùng mặt và vùng đầu, sau đó Đ và T lên xe ô tô bỏ đi. (*Bút lục: 123 - 155; 195 - 221; 222 - 230; 231 - 236*). Hậu quả: Anh Đoàn Văn V bị vỡ xương trán phải; vỡ thành ngoài và sàn ổ mắt trái; vỡ thành trước thành ngoài xoang hàm trái; gãy cung tiếp gò má bên trái; 01 vết rách da vùng trán trái, kích thước 02 cm x 01 cm; 01 vết rách da vùng cằm trái, kích thước 02 cm x 01 cm; bầm tím mắt trái; 01 vết rách da cung mày trái, kích thước 01 cm x 01 cm, được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, thành phố Hà Nội từ ngày 28 tháng 01 năm 2021 đến ngày 02 tháng 02 năm 2021 ổn định sức khỏe ra viện (*Bút lục: 22 - 48*).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Đ. Quá trình giữ người phát hiện thu giữ trong cặp quần Nguyễn Văn Đ đang mặc 04 gói nhỏ, vỏ giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (Được niêm phong kí hiệu M), Đ khai nhận là 04 gói heroine, Đ mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ngày 27 tháng 01 năm 2021 về để sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Đ: Thu giữ tại đầu giường ngủ kê ở phía Tây Bắc phòng ngủ trên tầng 2 của Nguyễn Văn Đ 01 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Được niêm phong kí hiệu K) Đ khai nhận đó là gói ma túy đá Đ mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam cách thời điểm bị bắt khoảng 02 tháng về để sử dụng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 ống công thủy tinh, 01 ống hút, Đ khai nhận đó là bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá của Đ. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh, lắp sim số 0941xxxxxx; 01 đôi giày giả da màu đen, đế màu trắng bằng cao su, lót giày có chữ MISOPE, đã qua sử dụng (*Bút lục: 80, 251*).

Tại bản kết luận giám định số 163/GĐKTHS và 166/GĐKTHS ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 04 gói nhỏ, vỏ giấy màu vàng, trong phong bì thư được niêm phong kí hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,280 gam. Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 gói nhỏ, vỏ ni lông màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong kí hiệu K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu K: 2,128 gam.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, Nguyễn Anh T đầu thú. Thu giữ của Nguyễn Anh T: 01 xe ô tô, nhãn hiệu HYUNDAI ACCENT, màu đỏ, biển số 15A - xxxxx; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 8800, màu vàng lắp sim số 0338xxxxxx; 01 đèn pin bằng sắt, hình trụ, dài 15 cm, đường kính mặt đèn pin 3,5 cm; 01 đôi giày màu đen, nhãn hiệu adidas, cỡ giày 42, đế giày và thân giày đều màu đen (*Bút lục: 178 - 179, 252*).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/21/TgT ngày 30/01/2021, kết luận: **1.** Dấu hiệu tổn thương chính qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế: 02 vết thương vùng mặt kích thước nhỏ: mỗi vết $01\% \times 3$ (vết thương vùng mặt nhân hệ số 3) $\times 2$ vết = 06% (Bảng 1, Chương 8, Phần I, Mục 1); 01 vết thương vùng cằm kích thước nhỏ: 01% (Bảng 1, Chương 8, Phần I, Mục 1); Vỡ thành trước, thành ngoài xoang hàm trái: 08% (Bảng 1, Chương 1, 2, Phần II, Mục 4.1); Vỡ cung tiếp gò má trái: 08% (Bảng 1, Chương 1, Phần I, Mục 2.1); Bầm tím mắt trái, không thành sẹo: không có tỷ lệ thương tích trong Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế. **2.** Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 22% , áp dụng phương pháp cộng của Thông tư. **3.** Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng tác động gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 70/21/TgT, ngày 18/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định, kết luận: **1.** Dấu hiệu tổn thương chính qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với Thông tư số: 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng bộ y tế: 02 vết thương vùng mặt, kích thước nhỏ; mỗi vết $01\% \times 03$ (Vết thương vùng mặt nhân hệ số 3) $\times 2 = 06\%$ (Bảng 1, chương 8, phần I, mục 1); 01 vết thương vùng cằm, kích thước nhỏ: 01% (Bảng 1, chương 8, phần I, mục 1); Vỡ vòm sọ - xương trán phải: 08% (Bảng 1, chương 1,2, phần I, mục 4.1); Vỡ cung tiếp gò má trái: 08% (Bảng 1, chương 1, phần I, mục 2.1); Vỡ thành ngoài và sàn ổ mắt trái (vỡ xương ổ mắt): 06% . (Bảng 1, chương 10, phần XIII, mục 1); Vỡ thành trước, thành ngoài xoang hàm trái: 08% (Bảng 1, Chương 1, 2, Phần II, Mục 4.1). **2.** Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 32% (Ba mươi hai phần trăm, áp dụng phương pháp cộng của Thông tư). **3.** Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng tác động gây thương tích. (*Bút lục: 54 - 56*).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (*Bút lục: 123 - 155, 195 - 221*).

Bị hại là anh Đoàn Văn V có ý kiến: gia đình các bị cáo đã đến thăm hỏi và bồi thường tất cả các khoản là 50.000.000 đồng. Anh V không có yêu cầu bồi thường khác và có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số 37/CT - VKS ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự .

Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị: Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án “Cố ý gây thương tích”: Bị cáo Nguyễn Văn Đ tuy không khởi xướng việc đánh Đoàn Văn V bằng lời nói, nhưng khởi xướng việc đánh Nguyễn Văn V bằng hành vi (thấy Đ đánh V, Nguyễn Anh T cũng vào đánh V). Vậy Nguyễn Văn Đ xếp vai trò thứ nhất, Nguyễn Anh T xếp vai trò thứ hai trong vụ án. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”; đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55, tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Anh T từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “cố ý gây thương tích”; về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người người bị hại, người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại khu vực công thuộc xóm xx, xã T, huyện N, Nguyễn Văn Đ do mâu thuẫn cá nhân nhỏ nhặt, không đáng kể và Nguyễn Anh T không có mâu thuẫn gì với Đoàn Văn V nhưng đã dùng chân, tay đá đấm liên tiếp vào vùng mặt anh V làm anh V bị thương. Các bị cáo chỉ có mâu thuẫn nhỏ nhặt không đáng có hoặc không có mâu thuẫn gì với bị hại mà đã vô cớ đánh gây thương tích cho bị hại là hành vi rất nguy hiểm, phạm tội có tính chất côn đồ. Đây là tình tiết định khung hình phạt tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích các bị cáo gây ra cho bị hại là 32% nên căn cứ theo quy định của Bộ luật Hình sự đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng phạm tội có tính chất côn đồ được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn Đ còn có hành vi tàng trữ trái phép 2,408 gam ma túy nhằm mục đích sử dụng. hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi các bị cáo đã thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực. Ngày 15/11/2020, bị cáo Đ, T đều bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học, hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là những người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Nguyễn Văn Đ có bố là ông Nguyễn Văn D tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì, bị cáo Nguyễn Anh T đầu thú, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra gia đình các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh T đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và bị hại có đề nghị xin giảm hình phạt cho các bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tội cố ý gây thương tích.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và bị hại đã thoả thuận bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu bồi thường khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe ô tô, nhãn hiệu HYUNDAI ACCENT, màu đỏ, biển số 15A - xxxxxx, quá trình điều tra xác định là xe ô tô của Trần Thị Nh là vợ Nguyễn Anh T. Việc Nguyễn Anh T sử dụng xe ô tô đi đánh gây thương tích cho Đoàn Văn V, chị Nh không biết và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 8800, màu vàng lắp sim số 0338xxxxxx thu giữ của Nguyễn Anh T, không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng trả lại cho chị Trần Thị Nh là phù hợp.

Đối với 02 (Hai) phong bì thư niêm phong số 163 và 166/GĐKTHS, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; 01 đôi giày giả da màu đen, đế màu trắng, lót giày có chữ MISOPE thu giữ của Nguyễn Văn Đ và 01 đôi giày màu đen, nhãn hiệu adidas, cỡ giày 42 thu giữ của Nguyễn Anh T; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 ống công thủy tinh và 01 ống hút thu giữ của Đ, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh, lắp sim số 0941xxxxxx, tạm giữ của Nguyễn Văn Đ và 01 đèn pin bằng sắt, hình trụ dài 15 cm, đường kính mặt đèn pin là 3,5 cm, tạm giữ của Nguyễn Anh T không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy;

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; xử phạt Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2021.

4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2021.

5. Xử lý vật chứng: + Tịch thu tiêu huỷ: 02 (Hai) phong bì thư niêm phong số 163 và 166/GĐKTHS, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; 01 đôi giày giả da màu đen, đế màu trắng, lót giày có chữ MISOPE và 01 đôi giày màu đen, nhãn hiệu adidas, cỡ giày 42; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 ống công thủy tinh và 01 ống hút.

+ Trả lại cho Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh, lắp sim số 0941xxxxxx và trả lại cho Nguyễn Anh T 01 đèn pin bằng sắt, hình trụ dài 15 cm, đường kính mặt đèn pin là 3,5 cm.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nghĩa Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng lập ngày 17/5/2021.

4. Án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Công an huyện Nghĩa Hưng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Hưng;
- UBND TT Đ;- xã T;
- Bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phạm Văn Chung